

Số: **44** /KH-UBND

Quảng Ngãi, ngày **03** tháng 3 năm 2025

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Quy hoạch tổng thể khai thác, sử dụng bền vững tài nguyên vùng bờ thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi

Thực hiện Quyết định số 1117/QĐ-TTg ngày 07/10/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch tổng thể khai thác, sử dụng bền vững tài nguyên vùng bờ thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 và Quyết định số 236/QĐ-TTg ngày 25/01/2025 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Quy hoạch tổng thể khai thác, sử dụng bền vững tài nguyên vùng bờ thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 (*sau đây gọi tắt là Quy hoạch*); theo đề xuất của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 722/TTr-STNMT ngày 24/02/2025, UBND tỉnh Quảng Ngãi ban hành Kế hoạch thực hiện Quy hoạch tổng thể khai thác, sử dụng bền vững tài nguyên vùng bờ thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, với các nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tổ chức quán triệt sâu rộng, cụ thể hóa các quan điểm, mục tiêu, xác định rõ nhiệm vụ, giải pháp, phân công nhiệm vụ cho các sở, ngành, địa phương nhằm thực hiện có hiệu quả Quy hoạch tổng thể khai thác, sử dụng bền vững tài nguyên vùng bờ phù hợp với đặc điểm, tình hình của tỉnh.

2. Yêu cầu

Các Sở, ngành, địa phương theo chức năng, nhiệm vụ, phạm vi, lĩnh vực được giao tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ đã nêu trong Kế hoạch này.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu đến năm 2030

1.1. Mục tiêu tổng quát

Quản lý và khai thác, sử dụng hiệu quả tài nguyên vùng bờ, góp phần đưa tỉnh Quảng Ngãi trở thành địa phương mạnh về biển, giàu từ biển, phát triển bền vững, thịnh vượng, an ninh và an toàn, bảo đảm sinh kế và cải thiện mức sống của cộng đồng dân cư ven biển gắn với bảo tồn và phát triển giá trị tự nhiên, sinh thái, văn hóa; chủ động phòng, chống thiên tai, ứng phó hiệu

quả với biến đổi khí hậu, nước biển dâng; kiểm soát chặt chẽ, ngăn chặn ô nhiễm, suy thoái môi trường, hệ sinh thái vùng bờ.

1.2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2030

- Bảo vệ, duy trì và phục hồi hệ sinh thái, đa dạng sinh học và các giá trị khác của vùng bờ; tăng diện tích bảo tồn, bảo vệ giá trị tự nhiên, sinh thái biển, rừng ngập mặn tại vùng bờ, góp phần thực hiện mục tiêu đạt diện tích tối thiểu bằng 6% diện tích tự nhiên vùng biển của tỉnh.

- Sắp xếp, phân bố hợp lý không gian cho các ngành, lĩnh vực phù hợp với quy hoạch tỉnh và giải quyết cơ bản các chồng lấn, mâu thuẫn trong khai thác, sử dụng tài nguyên vùng bờ, bảo đảm khả năng phục hồi của hệ sinh thái, bảo vệ môi trường vùng bờ, góp phần đạt được các chỉ tiêu: 100% chất thải nguy hại, chất thải rắn sinh hoạt, 100% rác thải nhựa tại các bãi biển, khu du lịch biển và khu bảo tồn biển được thu gom và xử lý; 100% khu kinh tế, khu công nghiệp và khu đô thị ven biển được quy hoạch, xây dựng theo hướng bền vững và an toàn, có hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt các quy chuẩn, tiêu chuẩn về môi trường.

- Bảo đảm quyền tiếp cận của người dân với biển, cải thiện sinh kế và nâng cao mức sống cho cộng đồng dân cư ven biển, không còn xã đặc biệt khó khăn ở vùng bờ; bảo vệ, bảo tồn các di sản văn hóa, phát huy truyền thống lịch sử, bản sắc văn hóa biển.

- Kết hợp chặt chẽ giữa quốc phòng, an ninh với kinh tế - xã hội và kinh tế - xã hội với quốc phòng, an ninh; triển khai xây dựng công trình quốc phòng theo quy hoạch thể trận quân sự trong khu vực phòng thủ ven biển.

- Hỗ trợ hiệu quả công tác quản lý nhà nước về tài nguyên, bảo vệ môi trường biển và hải đảo theo phương thức quản lý tổng hợp.

2. Tầm nhìn đến năm 2050

Tài nguyên vùng bờ được quản lý và khai thác, sử dụng hiệu quả, bền vững để phát triển toàn diện các ngành kinh tế biển, góp phần đưa vùng bờ trở thành trung tâm phát triển kinh tế - văn hóa sôi động, thu hút đầu tư, là cửa ngõ kết nối không gian phát triển giữa đất liền với biển; có môi trường trong lành, an toàn và các giá trị tự nhiên, sinh thái, cảnh quan, văn hóa, lịch sử được bảo vệ, giữ gìn và phát triển; bảo đảm vững chắc quốc phòng, an ninh, hướng tới mục tiêu đưa tỉnh ta trở thành tỉnh mạnh về biển, giàu từ biển, phát triển bền vững, thịnh vượng, an ninh và an toàn.

III. CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM ĐẾN NĂM 2030

1. Hoàn thiện thể chế, chính sách

- Rà soát, kiến nghị điều chỉnh (nếu có) quy hoạch tỉnh, các quy hoạch đô thị, quy hoạch nông thôn và quy hoạch có tính chất kỹ thuật, chuyên ngành có liên quan để đề xuất, tham mưu cấp có thẩm quyền điều chỉnh cho

phù hợp với Quy hoạch tổng thể khai thác, sử dụng bền vững tài nguyên vùng bờ và Quy hoạch không gian biển quốc gia.

- Tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh; tập trung thu hút phát triển các ngành kinh tế có lợi thế ở vùng ven biển.

- Xây dựng và triển khai thực hiện Chương trình quản lý tổng hợp tài nguyên vùng bờ tỉnh Quảng Ngãi theo Kế hoạch số 112/KH-UBND ngày 16/5/2023 của UBND tỉnh Quảng Ngãi triển khai thực hiện Nghị quyết số 48/NQ-CP ngày 04/3/2023 của Chính phủ phê duyệt Chiến lược khai thác, sử dụng bền vững tài nguyên, bảo vệ môi trường biển và hải đảo đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050.b) Triển khai phân vùng khai thác, sử dụng tài nguyên và phát triển các ngành kinh tế biển ở vùng bờ

- Tổ chức thực hiện Phân vùng khai thác, sử dụng tài nguyên vùng bờ trong quy hoạch tỉnh.

- Điều chỉnh hành lang bảo vệ bờ biển và tổ chức rà soát, khôi phục mốc giới hành lang bảo vệ bờ biển tại các huyện, thị xã, thành phố có biển theo quy định của Luật Tài nguyên, môi trường biển và hải đảo.

- Tiếp tục triển khai hiệu quả Đề án phát triển nuôi trồng thủy sản trên biển đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi theo Quyết định số 145/QĐ-UBND ngày 01/3/2023 của UBND tỉnh Quảng Ngãi.

- Ưu tiên nguồn lực triển khai các nhiệm vụ phát triển các ngành kinh tế biển nhằm đảm bảo thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 36-NQ/TW ngày 22/10/2018 của Hội nghị lần thứ tám Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về Chiến lược phát triển bền vững kinh tế biển Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn tỉnh theo Kế hoạch số 187-KH/TU ngày 24/4/20219 của Tỉnh ủy Quảng Ngãi và Nghị quyết số 07-NQ/TU ngày 20/5/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Khóa XX về tiếp tục đẩy mạnh phát triển kinh tế biển tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2021-2025.

c) Điều tra, đánh giá tài nguyên vùng bờ phục vụ nhu cầu bảo tồn và phát triển kinh tế - xã hội

- Điều tra, đánh giá và xác định các khu vực khai thác khoáng sản, cát biển trên cơ sở các khu vực tiềm năng khai thác vật liệu xây dựng đã được xác định trong Quy hoạch tổng thể khai thác, sử dụng bền vững tài nguyên vùng bờ.

- Đánh giá và phục hồi hiệu quả các hệ sinh thái quan trọng bị suy thoái, phá hủy, đặc biệt là các rạn san hô, thảm cỏ biển, rừng ngập mặn...; các loài hoang dã nguy cấp, bị đe dọa tuyệt chủng; các nguồn gen bản địa quý, hiếm và có giá trị kinh tế cao.

d) Hoàn thiện cơ sở hạ tầng phục vụ phát triển kinh tế - xã hội ở vùng bờ

- Xây dựng hệ thống cơ sở hạ tầng ven biển đa mục tiêu, đồng bộ, hiện đại, thích ứng với biến đổi khí hậu, nước biển dâng theo các quy hoạch ngành đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Xây dựng và triển khai Đề án nâng cao mức sống và bảo đảm sinh kế cho người dân theo hướng chuyển đổi nghề từng bước và tạo sinh kế bền vững cho cộng đồng dân cư ven biển.

đ) Bảo vệ môi trường, phòng chống thiên tai và ứng phó với biến đổi khí hậu, nước biển dâng

- Tổ chức triển khai Chương trình quản lý chất thải và kiểm soát các nguồn gây ô nhiễm môi trường từ đất liền và các hoạt động trên biển tại vùng bờ tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2030 theo Quyết định số 124/QĐ-UBND ngày 22/01/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi.

- Thực hiện quan trắc chất lượng môi trường nước biển tại các vùng cửa sông, vùng biển ven bờ.

- Nâng cao ý thức, nhận thức cho cộng đồng dân cư ven biển trong bảo vệ, khai thác, sử dụng tài nguyên vùng bờ, bảo vệ môi trường, các loài sinh vật biển, bảo tồn đa dạng sinh học, thích ứng với biến đổi khí hậu; nâng cao ý thức tuân thủ pháp luật, thực hiện trách nhiệm xã hội về bảo vệ tài nguyên, môi trường vùng bờ.

Các chương trình, đề án, nhiệm vụ thực hiện Quy hoạch tổng thể khai thác, sử dụng bền vững tài nguyên vùng bờ thời kỳ 2021-2030 (*Chi tiết tại Phụ lục kèm theo*).

2. Kế hoạch sử dụng đất

Hoạt động sử dụng đất của các huyện, thị xã, thành phố có biển trong phạm vi của Quy hoạch tổng thể khai thác, sử dụng bền vững tài nguyên vùng bờ được thực hiện theo Quy hoạch đất cấp tỉnh; Kế hoạch sử dụng đất 5 năm; phù hợp với định hướng trong phân vùng khai thác, sử dụng tài nguyên vùng bờ quy định tại Điều 1 Quyết định số 1117/QĐ-TTg ngày 07/10/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch tổng thể khai thác, sử dụng bền vững tài nguyên vùng bờ.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Điều phối thực hiện Kế hoạch

Ban Chỉ đạo thực hiện Chiến lược phát triển bền vững kinh tế biển Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 của tỉnh Quảng Ngãi chỉ đạo điều phối cho việc thực hiện Kế hoạch này.

2. Các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố có biển

a) Sở Nông nghiệp và Môi trường

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành, địa phương có liên quan thực hiện các Chương trình, đề án, nhiệm vụ theo Kế hoạch này.

- Cung cấp nội dung Quy hoạch tổng thể khai thác, sử dụng bền vững tài nguyên vùng bờ cho các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã có biển để rà soát, triển khai thực hiện Quy hoạch.

- Tham mưu tổ chức sơ kết, tổng kết việc triển khai, thực hiện Kế hoạch này và định kỳ hằng năm báo cáo UBND tỉnh Quảng Ngãi, Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

- Tham gia ý kiến đối với việc lập, điều chỉnh các quy hoạch ngành quốc gia, quy hoạch có tính chất kỹ thuật, chuyên ngành, quy hoạch tỉnh, các quy hoạch khác có liên quan bảo đảm thống nhất, đồng bộ với Quy hoạch tổng thể khai thác, sử dụng bền vững tài nguyên vùng bờ.

b) Sở Tài chính có trách nhiệm tham mưu UBND tỉnh Quảng Ngãi trình HĐND tỉnh bố trí nguồn ngân sách địa phương để thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch này theo phân cấp ngân sách hiện hành và theo khả năng cân đối ngân sách bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ với việc thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

c) Công an tỉnh; Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh; Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố có biển duy trì an ninh, trật tự, đấu tranh với các phương thức, thủ đoạn hoạt động của thế lực thù địch, phòng chống tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của cơ quan, tổ chức, cá nhân ở khu vực biên giới biển, cửa khẩu theo quy định của pháp luật trong phạm vi của Quy hoạch tổng thể khai thác, sử dụng bền vững tài nguyên vùng bờ.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố xây dựng và triển khai thực hiện các dự án, nhiệm vụ về lĩnh vực quốc phòng được giao trong Kế hoạch thực hiện Quy hoạch tổng thể khai thác, sử dụng bền vững tài nguyên vùng bờ.

- Rà soát, kiến nghị điều chỉnh (nếu có) các quy hoạch liên quan đến quốc phòng, an ninh phù hợp với Quy hoạch tổng thể khai thác, sử dụng bền vững tài nguyên vùng bờ.

- Tham gia ý kiến về các chương trình, đề án, dự án có liên quan đến an ninh, quốc phòng trong việc khai thác, sử dụng bền vững tài nguyên biển, đảo phục vụ nhu cầu phát triển kinh tế biển trong phạm vi Quy hoạch tổng thể khai thác, sử dụng bền vững tài nguyên vùng bờ, bảo đảm kết hợp phát triển các ngành kinh tế biển với bảo đảm quốc phòng, an ninh.

đ) Các Sở, ngành có liên quan, UBND các huyện: Bình Sơn, Mộ Đức, Lý Sơn, thị xã Đức Phổ và thành phố Quảng Ngãi:

- Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường trong việc lập, điều chỉnh quy hoạch tỉnh, quy hoạch có tính chất kỹ thuật, chuyên ngành, quy hoạch đô thị, quy hoạch nông thôn thuộc phạm vi quản lý, bảo đảm thống nhất, đồng bộ với Quy hoạch tổng thể khai thác, sử dụng bền vững tài nguyên vùng bờ.

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu UBND tỉnh hoặc chủ trì triển khai thực hiện các Chương trình, đề án, nhiệm vụ theo Kế hoạch này; có phương án huy động mọi nguồn lực để triển khai thực hiện.

- Đẩy mạnh tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho các cấp chính quyền và người dân trong việc bảo vệ, khai thác, sử dụng tài nguyên vùng bờ, bảo vệ môi trường, các loài sinh vật biển, bảo tồn đa dạng sinh học; nâng cao ý thức tuân thủ pháp luật, thực thi trách nhiệm xã hội về bảo vệ tài nguyên, môi trường biển, hải đảo và vùng bờ.

- Chủ động tham mưu UBND tỉnh phối hợp các Bộ, ngành Trung ương thực hiện các chương trình, đề án, dự án, nhiệm vụ trong Phụ lục kèm theo Quyết định số 1117/QĐ-TTg ngày 07/10/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch tổng thể khai thác, sử dụng bền vững tài nguyên vùng bờ thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 và Quyết định số 236/QĐ-TTg ngày 25/01/2025 của Thủ tướng Chính phủ Ban hành Kế hoạch thực hiện Quy hoạch tổng thể khai thác, sử dụng bền vững tài nguyên vùng bờ thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.

- Định kỳ báo cáo UBND tỉnh Quảng Ngãi kết quả thực hiện (thông qua Sở Nông nghiệp và Môi trường) trước 20/11 hằng năm.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có phát sinh vướng mắc hoặc cần điều chỉnh, bổ sung, thay thế, bãi bỏ nội dung cho phù hợp với tình hình thực tiễn; các sở, ngành, địa phương có liên quan kịp thời báo cáo UBND tỉnh (qua Sở Nông nghiệp và Môi trường) để tổng hợp, xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ (báo cáo);
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường (báo cáo);
- Thường trực Tỉnh ủy (báo cáo);
- Thường trực HĐND tỉnh (báo cáo);
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Công an tỉnh;
- BCH Bộ đội biên phòng tỉnh;
- BCH Quân sự tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành tỉnh;
- Các cơ quan TW đóng trên địa bàn tỉnh;
- Báo Quảng Ngãi, Đài PT-TH Quảng Ngãi;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố có biển;
- VPUB: CVP, PCVP, NC, KTTH, KGVX;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, KTN.142

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Phước Hiền

CÁC CHƯƠNG TRÌNH, ĐỀ ÁN, NHIỆM VỤ THỰC HIỆN QUY HOẠCH TỔNG THỂ KHAI THÁC, SỬ DỤNG BỂ NƯỚC LẠNG TÀI NGUYÊN VÙNG BỜ THỜI KỲ 2021 - 2030



Kế hoạch số 44 /KH-UBND ngày 03 /3/2025 của UBND tỉnh

TT	Tên chương trình, đề án	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Nguồn vốn sử dụng		Ghi chú
				Nguồn vốn ngân sách	Nguồn vốn khác	
01	Xây dựng và triển khai Chương trình Quản lý tổng hợp vùng bờ tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2026-2030	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã thành phố có biển	x		Theo Kế hoạch số 112/KH-UBND ngày 16/5/2023 của UBND tỉnh
02	Rà soát, điều chỉnh quy hoạch tỉnh, các quy hoạch đô thị, quy hoạch nông thôn và quy hoạch có tính chất kỹ thuật, chuyên ngành có liên quan	Sở Tài chính; các sở, ban, ngành địa phương có liên quan	Sở Nông nghiệp và Môi trường	x		
03	Phân vùng khai thác, sử dụng tài nguyên vùng bờ trong quy hoạch tỉnh	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã thành phố có biển	x		
04	Điều chỉnh hành lang bảo vệ bờ biển và tổ chức rà soát, khôi phục mốc giới hành lang bảo vệ bờ biển	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã thành phố có biển	x		
05	Đề án phát triển nuôi trồng thủy sản trên biển đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi	Sở Nông nghiệp và Môi trường		x		Theo Quyết định số 145/QĐ-UBND ngày 01/3/2023 của UBND tỉnh

TT	Tên chương trình, đề án	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Nguồn vốn sử dụng		Ghi chú
				Nguồn vốn ngân sách	Nguồn vốn khác	
06	Điều tra, đánh giá và xác định các khu vực khai thác cát biển trên cơ sở các khu vực tiềm năng khai thác vật liệu xây dựng	Sở Xây dựng	Sở Nông nghiệp và Môi trường	x		
07	Đánh giá và phục hồi hiệu quả các hệ sinh thái quan trọng bị suy thoái, phá hủy, đặc biệt là các rạn san hô, rừng ngập mặn, thảm cỏ biển....;	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Sở Nông nghiệp và Môi trường; UBND các huyện, thị xã, thành phố có biển	x		
08	Thực hiện quan trắc chất lượng môi trường nước biển tại các vùng cửa sông, vùng biển ven bờ.	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Các Sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố có biển	x		
09	Tổ chức triển khai Chương trình quản lý chất thải và kiểm soát các nguồn gây ô nhiễm môi trường từ đất liền và các hoạt động trên biển tại vùng bờ tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2030	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Các Sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố có biển	x	x	Theo Quyết định số 124/QĐ-UBND ngày 22/01/2025 của UBND tỉnh
10	Xây dựng và triển khai Đề án nâng cao mức sống và bảo đảm sinh kế cho người dân theo hướng chuyển đổi nghề từng bước và tạo sinh kế bền vững cho cộng đồng dân cư ven biển.	Sở Nông nghiệp và Môi trường; Sở Giáo dục và Đào tạo; UBND các huyện, thị xã, thành phố có biển	Các sở, ban, ngành có liên quan	x	x	